

Số: 02/2025/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 12 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ, huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ BA MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dữ trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1451/TTr-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ, huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 25/BC-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; tỷ lệ vốn

đổi ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ, huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3:

“a) Xã nông thôn mới: Phân đầu đến cuối năm 2025 có thêm 39 xã đạt chuẩn nông thôn mới (sau đây gọi tắt là NTM); đồng thời, duy trì, nâng chuẩn các xã đã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2016-2020 theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025, nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM lên 144 xã/186 xã, chiếm tỷ lệ 77%.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3:

“2. Đối với cấp huyện

a) Đối với huyện NTM: Phân đầu đến cuối năm 2025 có thêm 04 huyện đạt chuẩn huyện NTM, gồm các huyện: Tiên Phước, Núi Thành, Đại Lộc, Quế Sơn.

b) Đối với huyện NTM nâng cao: Phân đầu đến cuối năm 2025, có 02 huyện Phú Ninh và Duy Xuyên đạt chuẩn huyện NTM nâng cao.

c) Thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM: Tiếp tục duy trì, nâng chuẩn theo Bộ tiêu chí NTM cấp huyện giai đoạn 2021-2025 đối với thành phố Tam Kỳ và thị xã Điện Bàn; hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM đến năm 2025 đối với thành phố Hội An”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục I Điều 4:

3.1. Sửa đổi, bổ sung gạch (-) đầu dòng thứ 3 tiết b2 điểm b khoản 2.1.1:

“- Xã hệ số 1,0: $118 \text{ xã} \times 2.146,051 \text{ triệu đồng định mức} \times 1,0 = 253.234,018$ triệu đồng (bình quân 2.146,051 triệu đồng/xã/4 năm).

Trường hợp đến thời điểm xã hệ số 1,0 được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao hoặc lên thị trấn thì không được sử dụng nguồn ngân sách trung ương còn lại trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 (sau khi đã trừ nguồn kinh phí ngân sách trung ương đã phân bổ); nguồn còn lại này phân bổ hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới hệ số 1,0 ở các huyện miền núi cao để tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số chỉ tiêu còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững, với mức bình quân 2.831,5 triệu đồng/xã.”.

3.2. Sửa đổi, bổ sung điểm g và điểm h khoản 2.1.2:

“g) Cân đối 20.500 triệu đồng để thưởng trong phong trào thi đua “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới” (đã bao gồm kinh phí thưởng công trình phúc lợi trong năm 2021, 2022).

h) Dự phòng 17.592,575 triệu đồng để đối ứng thực hiện các đề án, dự án, chương trình chuyên đề được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, kể cả thực hiện Đề án nhân rộng HTX kiểu mới, các xã hệ số 1,0 đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và các nhiệm vụ, nội dung phát sinh trong Chương trình NTM theo chỉ đạo của tỉnh: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ nguồn dự phòng phù hợp với hướng dẫn của Trung ương và mục tiêu của chương trình, đề án.”.

4. Bổ sung khoản 5 Điều 9:

“5. Đối với những địa phương sắp xếp theo Nghị quyết số 1241/NQ-UBTVQH15 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025 thì tiếp tục áp dụng tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương, nội dung, tỷ lệ hỗ trợ trên địa bàn như trước thời điểm sắp xếp đến hết năm 2025, theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Chỉ đạo xử lý các vướng mắc phát sinh (nếu có). Trong tổ chức thực hiện các nguồn vốn, cuối giai đoạn, Ủy ban nhân dân tỉnh linh hoạt rà soát, điều chỉnh tổng mức hỗ trợ giữa các nội dung (nếu cần) cho phù hợp với điều kiện của từng mô hình/dự án.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Các nội dung khác tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh; tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ, huy động, lồng ghép nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 không thuộc phạm vi sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Khóa X, kỳ họp thứ ba mươi thông qua ngày 12 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ủy ban CTĐB;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- BTV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (2).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Dũng

